

Số: 3576 /NQ-VNBC

Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN NÚI BÉO- VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 28 tháng 4 năm 2021;  
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty ngày 25 tháng 4 năm 2025,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả SXKD năm 2024; Kế hoạch SXKD năm 2025 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

**1.1. Kết quả SXKD năm 2024**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch		Thực hiện	So sánh %	
			Đầu năm	Điều chỉnh		Đầu năm	Điều chỉnh
1	Đào lò tổng số	Mét	16.300	13.000	13.016	80	100
-	Lò CBSX	"	16.300	13.000	13.016	80	100
2	Than NK sản xuất	10 <sup>3</sup> Tấn	1.800	1.716	1.717	95	100
-	Than hầm lò	"	1.800	1.630	1.631	91	100
-	Than thu hồi	"	0	86	86	-	100
3	Than sạch sàng tại mỏ	10 <sup>3</sup> Tấn	1.674	1.689	1.693	101	100
-	Than sạch từ than NK	"	1.674	1.589	1.583	95	100
-	Than sạch từ ĐDLT	"	0	100	110	-	110
4	Than tiêu thụ	10 <sup>3</sup> Tấn	1.674	-	1.649	98	-
5	Giá trị ĐTXD	Tỷ đồng	172	166	159	92	96
6	Doanh thu	Tỷ đồng	2.744	-	2.817	103	-
7	Lợi nhuận tổng số	Tỷ đồng	81	-	46,7	58	-
8	Lao động định mức	Người	3.320	-	3.190	96	-



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch		Thực hiện	So sánh %	
			Đầu năm	Điều chỉnh		Đầu năm	Điều chỉnh
9	Tiền lương bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng.th	18.242	-	17.765	97	-
10	Cổ tức	%	5	-	5	100	-

## 1.2. Kế hoạch SXKD năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Đào lò tổng số	Mét	14.800	
-	Lò CBSX	"	14.800	
2	Than NK sản xuất	10 <sup>3</sup> Tấn	1.900	
-	Than hầm lò	"	1.900	
3	Than sạch sàng tại mỏ	10 <sup>3</sup> Tấn	1.767	
-	Than sạch từ than NK	"	1.767	
4	Than tiêu thụ	10 <sup>3</sup> Tấn	1.767	
5	Giá trị ĐTXD	Tỷ đồng	324,587	
6	Doanh thu tổng số	Tỷ đồng	2.730	
7	Lợi nhuận tổng số	Tỷ đồng	36,168	
8	Lao động định mức	Người	3.385	
9	Tiền lương bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng.th	19.912	
10	Cổ tức	%	≥ 5	

**Điều 2.** Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau:

### 2.1. Tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS, BGĐ năm 2024:

STT	Chức vụ	Thực hiện Nghị quyết 2024				Ghi chú
		Số người (BQ)	Tổng số (Trđ)	<u>Trong đó:</u>		
				Tiền lương	Thù lao, phụ cấp	
1	Hội đồng quản trị	5,0	506,4		506,4	
-	Chủ tịch HĐQT	1,0	64,8		64,8	
-	Thành viên HĐQT	4,0	441,6		441,6	
2	Ban kiểm soát	3,0	168,0		168,0	
-	Trưởng ban kiểm soát	1,0	57,6		57,6	



STT	Chức vụ	Thực hiện Nghị quyết 2024				Ghi chú
		Số người (BQ)	Tổng số (Trđ)	<u>Trong đó:</u>		
				Tiền lương	Thù lao, phụ cấp	
-	Thành viên BKS	2,0	110,4		110,4	
3	Ban Giám đốc	5,9	2.460,1	2.460,1	-	
-	Giám đốc	1,0	468,0	468,0	-	
-	Phó Giám đốc	3,9	1.614,1	1.614,1	-	
-	Kế toán trưởng	1,0	378,0	378,0	-	
	Cộng	13,9	3.134,5	2.460,1	674,4	

**2.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS, BGĐ năm 2025:**

STT	Chức vụ	Số người	Tổng số (Trđ)	Trong đó		
				Tiền lương	Thù lao	Phụ cấp
<b>1</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>5</b>	<b>506,4</b>	-	<b>230,4</b>	<b>276,0</b>
-	Chủ tịch HĐQT	1	64,8		64,8	
-	TV HĐQT	3	165,6		165,6	
-	TV HĐQT độc lập	1	276,0			276,0
<b>2</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>3</b>	<b>168,0</b>	-	<b>168,0</b>	-
-	TB kiểm soát	1	57,6		57,6	
-	Thành viên BKS	2	110,4		110,4	
<b>3</b>	<b>Ban Giám đốc</b>	<b>6</b>	<b>2.502</b>	<b>2.502</b>		
-	Giám đốc	1	468	468		
-	Phó Giám đốc	4	1.656	1.656		
-	Kế toán trưởng	1	378	378		
	<b>Cộng</b>	<b>14</b>	<b>3.176,4</b>	<b>2.502</b>	<b>398,4</b>	<b>276,0</b>

• **Phương thức chi trả:**

- Tiền lương, thù lao, phụ cấp tháng = Tiền lương, thù lao... năm /12 tháng;
- Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, BGĐ Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại 20% được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.



**Điều 3.** Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2024 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán gồm một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

* Tài sản tổng số:	2.570.220.921.022 đồng;
- Tài sản ngắn hạn:	1.054.753.257.675 đồng;
- Tài sản dài hạn:	1.515.467.663.347 đồng;
* Tổng nguồn vốn:	2.570.220.921.022 đồng;
- Nợ phải trả:	2.044.776.838.946 đồng;
- Vốn chủ sở hữu:	525.444.082.076 đồng.

**Điều 4.** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	Tỷ lệ %	Số tiền (Tr. Đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>	<b>100,0</b>	<b>77.295,7</b>	
1	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	22,1	40.203,0	
2	Lợi nhuận năm 2024	77,9	37.092,7	
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối (Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại ngày 31/12/2024)</b>		<b>38.704,7</b>	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận phân phối năm 2024</b>		<b>38.591,0</b>	
1	Trả cổ tức (Mức cổ tức 5%)		18.499,6	
2	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	100,0	20.091,4	
a	Trích quỹ đầu tư phát triển (Tương ứng 5,2% lợi nhuận phân phối năm 2024)	10,0	2.009,2	
b	Trích quỹ thưởng người quản lý Công ty	0,0	0	
c	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Tương ứng 0,32 tháng lương bình quân)	90,0	18.082,2	
-	<i>Quỹ khen thưởng (Trích 50%)</i>		<i>9.041,1</i>	
-	<i>Quỹ phúc lợi (Trích 50%)</i>		<i>9.041,1</i>	

**Điều 5.** Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan.

**Điều 6.** Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 7.** Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả SXKD, thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán; Báo cáo hoạt động của BKS và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty trong năm 2024.

**Điều 8.** Thông qua Danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính 6 tháng đầu năm và cả năm 2025.



STT	Tên Công ty	Địa chỉ
1	Công ty TNHH hăng Kiểm toán AASC	Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.
2	Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn PKF-TTG	Số 22, Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

**Điều 9.** Thông qua việc thay đổi nhân sự Hội đồng Quản trị Công ty giữa nhiệm kỳ IV như sau:

9.1. Ông **Trần Quốc Tuấn** thôi tham gia Hội đồng Quản trị Công ty theo đơn đề nghị của cá nhân.

9.2. Ông **Phạm Bá Tước** tham gia Hội đồng Quản trị Công ty theo kết quả bầu trực tiếp tại Đại hội .

**Điều 10.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin:

10.1. Thực hiện Đề án Tái cơ cấu Công ty theo định hướng của TKV; Được quyền thuê tài sản, thiết bị phục vụ yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

10.2. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách các Công ty kiểm toán đã được Đại hội thông qua để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính 6 tháng đầu năm và cả năm 2025; Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh khi cần cho hoạt động SXKD của Công ty; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua một cách hợp lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông ở kỳ họp gần nhất theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp.

**Điều 11.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin năm 2025 thông qua một cách hợp lệ và giao cho HĐQT, Giám đốc Công ty triển khai thực hiện kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2025.

**Nơi nhận:**

- TKV; UBCK Nhà nước, Sở GDCK Hà Nội; VSDC (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy); P. ĐK đăng trên trang Web;
- Lưu: Văn thư; Thư ký Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
Trần Tuấn Anh**



Hạ Long, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**BIÊN BẢN**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.**

Trụ sở tại: **799 Lê Thánh Tông, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh,**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700101700 cấp lần thứ 13 ngày 03/8/2023 tại Phòng ĐKKD sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh;

Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tại Văn phòng Công ty, số 799 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào hồi 8h00 ngày 25/04/2025 dưới sự điều hành của ông **Trần Tuấn Anh** - Chủ tịch HĐQT Công ty;

- Tham dự Đại hội có: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, chiếm 65,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Đại hội cử ông Huỳnh Hữu Nam – cổ đông của Công ty làm thư ký Đại hội; cử ông Lưu Anh Đức – cán bộ của Công ty vào tổ giúp việc cho thư ký trong việc thu, đếm các thẻ biểu quyết Đại hội.

- Đại hội bầu ông Nguyễn Hòa Bình, ông Nguyễn Văn Lâm, ông Phạm Thành Việt – cán bộ của Công ty vào Ban Kiểm phiếu Đại hội.

**Đại hội được tiến hành theo trình tự, gồm những nội dung sau:**

**I. Thực hiện các thủ tục tiến hành Đại hội:**

1. Ông Nguyễn Tiến Nhung, thành viên BKS, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (Có báo cáo kèm theo).

2. Chủ tọa kết luận: Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được tổ chức vào ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại Văn phòng Công ty đã đủ điều kiện tiến hành theo đúng quy định.

**II. Đại hội thảo luận và thông qua các nội dung sau:**

**1. Quy chế, chương trình Đại hội:**

1.1. Ông Đặng Văn Ngong, thành viên HĐQT Công ty trình bày: <sup>(1)</sup> Quy chế làm việc của Đại hội, <sup>(2)</sup> Chương trình Đại hội; (Có nội dung kèm theo).

1.2. Các ý kiến thảo luận: Không.

1.3. Biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.



**1.4. Chủ tọa kết luận:** Đại hội đã thông qua Quy chế, Chương trình làm việc của Đại hội với số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

## **2. Các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT tại Đại hội.**

2.1. Ông Đoàn Đức Thọ, thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty trình bày: (1). Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, mục tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2025; (2). Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS, BGĐ năm 2024, đề xuất tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS, BGĐ năm 2025; (Có báo cáo kèm theo).

2.2. Bà Trương Thúy Mai, Kế toán trưởng Công ty trình bày: (1). Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2024; (2). Tờ trình phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2024; (3). Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan; (Có Tờ trình và Báo cáo tài chính năm 2024 kèm theo).

2.3. Ông Nguyễn Tuấn Dũng, thành viên HĐQT Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT; (Có báo cáo kèm theo).

2.4. Bà Vũ Thị Dung, Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày: (1). Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về kết quả SXKD và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2024; (2). Báo cáo hoạt động của BKS và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty trong năm 2024; (3). Tờ trình lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025; (Có báo cáo, Tờ trình kèm theo).

2.5. Các ý kiến thảo luận: Không

2.6. Biểu quyết:

a) Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, mục tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2025:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.
- Số cổ đông không tán thành: Không.
- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

b) Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS, BGĐ năm 2024, đề xuất tiền lương thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS, BGĐ năm 2025:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.
- Số cổ đông không tán thành: Không.
- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

c) Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2024:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.
- Số cổ đông không tán thành: Không.
- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

d) Phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2024:



- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

e) Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp có người liên quan:

\* Biểu quyết tổng thể (gồm cả TKV)

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

\* Biểu quyết loại trừ (Không có TKV)

- Số cổ đông tán thành: 10 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 9.109 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

f) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng năm 2025;

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

g) Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về kết quả SXKD và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2024:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

h) Báo cáo hoạt động của BKS và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty trong năm 2024:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

i) Tờ trình lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

2.7. Chủ tọa kết luận: Đại hội đã thông qua: <sup>(1)</sup> Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, mục tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2025; <sup>(2)</sup> Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS, BGĐ năm 2024, đề xuất tiền lương thù lao, phụ cấp



HĐQT, BKS, BGĐ năm 2025; <sup>(3)</sup> Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2024; <sup>(4)</sup> Tờ trình về phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2024; <sup>(5)</sup> Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan; <sup>(6)</sup> Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng năm 2025; <sup>(7)</sup> Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về kết quả SXKD và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2024; <sup>(8)</sup> Báo cáo hoạt động của BKS và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty trong năm 2024; <sup>(9)</sup> Tờ trình lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo Tài chính 6 tháng và cả năm 2025 với số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

### **3. Tờ trình của HĐQT về việc ông Trần Quốc Tuấn thôi là thành viên HĐQT.**

3.1. Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình của HĐQT về việc ông Trần Quốc Tuấn thôi là thành viên HĐQT.

3.2. Các ý kiến thảo luận: Không.

3.3. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

3.4. Chủ tọa kết luận: Đại hội đã thông qua Tờ trình của HĐQT về việc ông Trần Quốc Tuấn thôi là thành viên HĐQT Công ty với số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

### **4. Đại hội bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV.**

4.1. Ông Nguyễn Hòa Bình – Trưởng ban kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (Có Quy chế kèm theo).

4.2. Ông Trương Văn Khoa, Trưởng phòng TCNS Công ty báo cáo Đại hội danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (Có báo cáo kèm theo).

4.3. Các ý kiến thảo luận: Không.

4.4. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

4.5. Chủ tọa kết luận: Đại hội đã thông qua: <sup>(1)</sup> Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV; <sup>(2)</sup> Danh sách nhân sự ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV với số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.



4.6. Ban Kiểm phiếu phát phiếu bầu: Các cổ đông tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV theo phương thức bầu dồn phiếu; Kết quả bầu cử được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội (Có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

**5. Thảo luận và thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.**

5.1. Ông Huỳnh Hữu Nam, Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Có nội dung kèm theo).

5.2. Các ý kiến thảo luận: Không.

5.3. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

5.4. Chủ tọa kết luận:

Đại hội đã thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty:

(i) Thực hiện Đề án Tái cơ cấu Công ty theo định hướng của TKV; Được quyền thuê tài sản, thiết bị phục vụ yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;

(ii) Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách các Công ty kiểm toán đã được Đại hội thông qua để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính 6 tháng đầu năm và cả năm 2025; Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh khi cần cho hoạt động SXKD của Công ty; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua một cách hợp lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông ở kỳ họp gần nhất theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp với số cổ đông tán thành: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 24.058.540 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h15 cùng ngày.

**Nơi nhận:**

- TKV; UBCK Nhà nước,
- Sở GD&ĐT Hà Nội: (b/c);
- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, ĐTN (ecopy);
- GD, PGD, KTT (ecopy);
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy);
- P.ĐK đăng trên trang Web;
- Lưu: VT; HĐQT.

**THƯ KÝ**



**Huỳnh Hữu Nam**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**Trần Tuấn Anh**







Hà Long, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông**  
**tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 28/4/2021;

Sau khi kiểm tra tư cách cổ đông, thay mặt Ban kiểm tra, Tôi xin báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty như sau:

1. Tổng số cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 26/03/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp là: 3.025 cổ đông.

2. Tổng số cổ đông được Công ty mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là: 3.025 cổ đông.

3. Tổng số cổ đông có đủ tư cách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là: 11 cổ đông, sở hữu và đại diện theo uỷ quyền cho 24.058.540 cổ phần, tương ứng 65,02 % số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó, có cổ đông lớn là Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam nắm giữ 65% vốn Điều lệ của Công ty.

4. Số cổ đông không đủ tư cách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: Không có cổ đông nào.

Căn cứ vào Điều 19, Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty đủ điều kiện tiến hành một cách hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật.

Ban kiểm tra xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.

**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- Lưu tài liệu ĐHCĐ 2025.

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**  
**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Tiến Nhung**



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
Ngày chốt danh sách 26 tháng 3 năm 2025; Ngày tổ chức đại hội: 25 tháng 4 năm 2025

Mã cổ đông	Họ và tên	Số ĐKSH	Cổ phần sở hữu/Đại diện sở hữu			Tỷ lệ %	Ghi chú
			Tổng số	Sở hữu	Ủy quyền		
1	TRẦN TUẤN ANH	001072019821	24.049.431		24.049.431	65,00	-
2	ĐOÀN ĐẮC THỌ	027069000205	1.182		1.182	0,00	-
3	NGUYỄN TUẤN DŨNG	030068011014	88		88	0,00	-
5	ĐẶNG VĂN NGONG	001063014832	100	100	-	0,00	-
6	NGUYỄN TIẾN NHƯỜNG	100421423	61	61	-	0,00	-
7	ĐỖ THỊ THANH HUYỀN	100771692	2.118	2.118	-	0,01	-
8	HUỲNH HỮU NAM	100589333	36	36	-	0,00	-
9	LIÊU ANH ĐỨC	162704068	66	66	-	0,00	-
10	TRƯƠNG THUYẾT MAI	100642013	2.118	2.118	-	0,01	-
11	PHẠM BÁ TƯỚC	022078007888	3.330		3.330	0,01	-
15	NGUYỄN THỊ ĐÀO	022187010435	10	10	-	0,00	-
	(11 CỔ ĐÔNG)		24.058.540	4.509	24.054.031	65,02	



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Tuấn Anh

TRƯỞNG BAN KIỂM TRA  
TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

Nguyễn Tiến Nhường

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Huỳnh Hữu Nam





**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU  
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ IV**  
(Ngày 25 tháng 04 năm 2025)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Điều lệ của Công ty;

Căn cứ Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT của Công ty nhiệm kỳ IV,

Ban kiểm phiếu chúng tôi là cán bộ của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bầu ra gồm 03 thành viên có tên sau đây:

- |                         |            |
|-------------------------|------------|
| 1) Ông: Nguyễn Hòa Bình | Trưởng ban |
| 2) Ông: Nguyễn Văn Lâm  | Thành viên |
| 3) Ông: Phạm Thành Việt | Thành viên |

Vào hồi 10h30' ngày 25/4/2025 tại Đại hội, Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao và thống nhất lập biên bản như sau:

- |                                  |                             |
|----------------------------------|-----------------------------|
| 1. Số cổ đông tham dự cuộc họp:  | 11 Cổ đông.                 |
| 2. Số cổ đông tham gia bỏ phiếu: | 11 Cổ đông.                 |
| 3. Số phiếu bầu cử phát ra:      | 24.058.540 Phiếu.           |
| 4. Số phiếu bầu cử thu về:       | 24.058.540 Phiếu; Trong đó: |
| - Số phiếu bầu cử hợp lệ:        | 24.058.540 Phiếu.           |
| - Số phiếu bầu cử không hợp lệ:  | 0 Phiếu.                    |
| - Số phiếu bầu trắng:            | 0 Phiếu.                    |

5. Kết quả:

Ông Phạm Bá Tước, Phó Giám đốc Công ty được bầu vào HĐQT với 24.058.540 số phiếu, đạt tỷ lệ 100% số phiếu thu về hợp lệ.

Biên bản được lập vào hồi 11 h 00' cùng ngày được các thành viên Ban bầu cử nhất trí ký tên.

*(Các thành viên Ban kiểm phiếu ký tên)*

- |                         |   |            |
|-------------------------|---|------------|
| 1) Ông: Nguyễn Hòa Bình |  | Trưởng ban |
| 2) Ông: Nguyễn Văn Lâm  |  | Thành viên |
| 3) Ông: Phạm Thành Việt |  | Thành viên |